

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LONG BIÊN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **121/2022/HSST**  
Ngày: 22/6/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Đức Minh

Bà Nguyễn Thị Lâm

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Thạch Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 22/6/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 118/2022/TLST-HS ngày 01/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2022/QĐXXST-HS ngày 06/6/2022 đối với bị cáo:

**PHẠM TIẾN Q**, sinh năm: 1990; HKTT: X, Y, Z; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 12/12; con ông: Phạm Tiến T; con bà: Tạ Thị B; Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Bùi Thị H, có 01 con sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 076 lập ngày 15/4/2022 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/12/2021, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/01/2022. *(Có mặt)*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Tiến V, sinh năm 1956

Địa chỉ: X, Y, Z. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 15 phút, ngày 29/12/2021, tổ công tác Công an phường Giang Biên làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 1069 đường Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Tại chỗ, đối tượng khai nhận tên

PHẠM TIẾN Q, sinh năm 1990, HKTT: Thôn Tòng Hóa, Đoàn Kết, Thanh Miện, Hải Dương. Q lấy trong túi quần phía sau bên trái đang mặc trên người 02 (hai) gói ma túy giao nộp cho cơ quan công an và khai nhận với cơ quan Công an đó là 02 (hai) gói ma túy của Q mua mục đích sử dụng cho bản thân. Cơ quan công an thu giữ, niêm phong ma túy rồi đưa Q cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Tang vật thu giữ gồm:

- 02 (hai) gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng;
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda màu đỏ xám đen mang BKS: 33P8-1945 đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 152/KLGD-PC09 ngày 05/01/2022, Phòng KTHS - CATP Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 (hai) gói giấy tổng khối lượng 0,749 gam đều là ma túy loại Heroin.

Tại cơ quan điều tra PHẠM TIẾN Q khai nhận:

Bản thân Q là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, khoảng 11 giờ 00 ngày 29/12/2021, Q một mình đi xe máy, BKS: 33P8-1945 từ khu vực quận Long Biên đến khu vực Bắc Ninh mục đích mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đến khu vực Từ Sơn, Bắc Ninh, Q gặp một người đàn ông không quen biết, không biết tên tuổi, địa chỉ và mua của người này 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) được 02 (hai) gói ma túy. Sau khi mua được ma túy, Q cất giấu vào trong túi quần phía sau bên trái đang mặc rồi đi xe máy về khu vực quận Long Biên để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi Q đi đến khu vực trước cửa số nhà 1069 đường Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội thì bị cơ quan công an kiểm tra, thu giữ, niêm phong ma túy rồi đưa Q cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Quá trình bắt quả tang PHẠM TIẾN Q có anh Đỗ Duy Th, sinh năm 1972, HKTT: Số 1, ngõ 112 Thanh Nhàn, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội là người làm chứng.

Lời khai của PHẠM TIẾN Q phù hợp với người khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Về chiếc xe máy BKS: 33P8 - 1945, SK: 609313, SM: 2716890 tạm giữ của PHẠM TIẾN Q, đăng ký xe mang tên Phạm Tiến V, sinh năm 1956, địa chỉ: Thạch Hòa, Thạch Thất, Hà Nội. Quá trình điều tra xác định: Ông Phạm Tiến V là chú của PHẠM TIẾN Q. Khoảng năm 2008, ông V mua mới chiếc xe máy nêu trên với giá 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) và đứng tên đăng ký chính chủ chiếc xe. Ngày 29/12/2021, ông V cho Q mượn chiếc xe máy nêu trên để đi có việc cá nhân. Việc PHẠM TIẾN Q có liên quan đến vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy ông V hoàn toàn không biết. Tra cứu xe máy không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 26/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã trả lại chiếc xe máy cho ông V là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại Bản cáo trạng số 120/CT-VKS-LB ngày 31/5/2022, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố PHẠM TIẾN Q về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa như sau:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của bị cáo PHẠM TIẾN Q đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Về tình tiết tăng nặng: Không. Về tình tiết giảm nhẹ: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo PHẠM TIẾN Q mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị cho tịch thu tiêu hủy 0,749 gam ma túy loại Heroine thu giữ của bị cáo.

Đối với chiếc xe máy BKS: 33P8 - 1945, SK: 609313, SM: 2716890 tạm giữ của PHẠM TIẾN Q, đăng ký xe mang tên Phạm Tiến V: Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã trả lại chiếc xe máy cho ông V - chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và người tham gia tố tụng khác đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 15 phút, ngày 29/12/2021, tại 1069 đường Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội, PHẠM TIẾN Q có hành vi tàng trữ 0.749 gam Heroine mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo PHẠM TIẾN Q có đầy đủ dấu hiệu của tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây nguy hiểm cho xã hội do mình gây ra.

Cần nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có điều kiện kinh tế, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Cho tịch thu tiêu hủy 0,749 gam ma túy loại Heroine thu giữ của bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt chính, không áp dụng hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Đối với chiếc xe máy BKS: 33P8 - 1945, SK: 609313, SM: 2716890 tạm giữ của PHẠM TIẾN Q, đăng ký xe mang tên Phạm Tiến V: Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã trả lại chiếc xe máy cho ông V là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo PHẠM TIẾN Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo PHẠM TIẾN Q 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 29/12/2021 đến ngày 07/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,749 gam ma túy loại Heroine (Hiện đang lưu giữ tại kho tang vật Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập vật chứng và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/02/2022).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

### Nơi nhân:

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND q.Long Biên;
- Chi cục THADS q.Long Biên;
- Sở Tư pháp T.p Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thanh Phương**

